

THỰC TRẠNG PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRONG CÁC DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ Ở VIỆT NAM

▣ Th.s. Nguyễn Hoàn*

Cuộc khủng hoảng tài chính bắt đầu từ Hoa Kỳ, cường quốc kinh tế số một thế giới đã ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, đến từng doanh nghiệp (DN), từng người dân. DNVVN Việt Nam cũng không nằm ngoài ảnh hưởng đó.

Thật khó thống kê thiệt hại về kinh tế trong đợt suy thoái này, nhưng chỉ cần nhìn vào số lao động mất việc, số lượng công ty phá sản cũng có thể thấy được tác động của khủng hoảng tài chính lớn như nào đối với các DN, nhất là với các DN vừa và nhỏ (DNVVN). Thực tế là, mỗi khi có suy thoái kinh tế, tất yếu sẽ có sự ra đi của một bộ phận không nhỏ DN có quy mô vốn không lớn, để rồi khi nền kinh tế phục hồi là sự đón nhận các DN mới thành lập, với nhiều bài học tích lũy từ các đàn anh đã phá sản mà chủ yếu là bài học về khả năng dự báo

Để vượt qua cơn bão khủng hoảng các DNVVV cần phải chủ động hơn nữa trong quản lý và thu hồi vốn. Để làm được điều này, cần có những phân tích và dự báo chính xác, quyết định kịp thời tại những thời điểm thích hợp. Tuy nhiên, để có được khả năng dự báo những quyết định kịp thời cần phải có căn cứ, nhận thức đúng đắn về tình hình tài chính của công ty... trong khi, những thông tin để ra quyết định này đều nằm trong BCTC của DN. Việc phân tích

BCTC là một trong những phương pháp tổng hợp và toàn diện nhất nhằm giúp các DNVVN đạt được mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn của mình. Do vậy, việc hoàn thiện quá trình phân tích BCTC tại các DNVVN là việc làm cần thiết nhằm giúp các nhà quản lý chèo lái DN vượt qua cuộc suy thoái kinh tế hiện nay cũng như sự phát triển bền vững lâu dài.

Thực trạng phân tích BCTC trong các DNVVN

Phân tích BCTC là việc thực hiện tổng thể các phương pháp để đánh giá tình hình tài chính của DN trong quá khứ và hiện tại, giúp các nhà quản lý có thể đánh giá và đưa ra các quyết định chính xác, phù hợp với mục đích quản lý của mình. Việc thường xuyên tiến hành phân tích BCTC sẽ giúp cho người sử dụng thông tin nắm được thực trạng hoạt động tài chính, xác định rõ nguyên nhân và mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố đến tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh. Trên cơ sở đó, có những giải pháp hiệu quả trong công tác quản lý kinh doanh. Hiện nay, đa số các DNVVN ở Việt Nam chưa chú trọng nhiều đến khâu phân tích BCTC. Việc lập BCTC có chăng chỉ bởi vì yêu cầu lập báo cáo nộp thuế, vì vậy, thông tin trên báo cáo chưa chắc đã phản ánh đúng thực trạng tài chính của DN.

Trước giai đoạn bùng nổ thị trường chứng khoán ở Việt Nam, công tác phân tích BCTC chưa được coi trọng và hầu như rất ít DNVVN chú trọng đến việc phân tích các thông tin có trên BCTC. Tuy nhiên, có một số DN có quy mô phát triển tiệm cận với DN lớn đã quan tâm đến vấn đề phân tích BCTC, một phần do yêu cầu của các cổ đông, một phần do DN nhận thấy sự cần thiết của phân tích BCTC đối với các quyết định quản lý kinh doanh của mình. Mặc dù vậy, công tác phân tích BCTC vẫn chưa được đặt đúng với tầm quan trọng của nó mà hiện nay mới chỉ được bộ phận tài chính- kế toán kiêm nhiệm. Nhân viên phân tích tài chính là những người có liên quan đến việc thu thập và phân tích những thông tin tài chính, phân tích xu hướng và đưa ra các dự báo kinh tế.

Do đặc thù với quy mô vốn nhỏ nên khi phân tích BCTC các công ty chỉ tập trung vào các nội dung và chỉ tiêu để xem xét khả năng bảo toàn vốn. Tuy nhiên, các chỉ tiêu đưa ra phân tích mặc dù đều là những chỉ tiêu phân tích tài chính nhưng vẫn chưa đầy đủ để có được cái nhìn toàn diện về thực trạng tài chính của công ty. Ví dụ, chỉ tiêu tỷ suất sinh lời của tài sản, suất sinh lời nguồn vốn. Hầu hết phân tích tài chính dùng cho những quyết định về cơ cấu vốn, sử dụng

*Cao đẳng Tài nguyên- Môi trường Hà Nội

vốn, các quyết định về đầu tư và sử dụng những đòn bẩy... lại không được đề cập trong khi với thuyết minh BCTC được viết khá sơ sài và nội dung còn nhiều thông tin ít có giá trị phân tích.

Về phương pháp phân tích, đa số các công ty mới chỉ áp dụng một số phương pháp là phương pháp so sánh, phương pháp tỷ lệ, phương pháp thống kê... nhiều phương pháp phân tích mới được áp dụng rộng rãi ở các nước phát triển lại không được sử dụng như phương pháp hồi quy, thay thế liên hoàn... lại chưa được sử dụng. Ngoài ra, khi sử dụng phương pháp thống kê để phân tích, hầu như không có DN nào có thao tác kiểm định ý nghĩa của các con số dùng để thống kê.

Hoàn thiện phân tích BCTC tại các DNVVN

Hoàn thiện phân tích BCTC trong các DNVVN ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế như hiện nay rất cần thiết, giúp các DN có thể định hướng đúng đắn chiến lược kinh doanh của mình, đồng thời, giúp DN có thể bảo toàn vốn tối đa khi có rủi ro trong kinh doanh. Ngoài ra, việc phân tích BCTC cũng giúp cho nhà đầu tư có cái nhìn chính xác và khái quát hơn về thực trạng của DN để có định hướng đầu tư phù hợp.

Xuất phát từ thực trạng phân tích BCTC trong các DNVVN hiện nay, xin đề cập một số giải pháp, trong đó, tập trung vào một số vấn đề cụ thể sau:

Thứ nhất, về công tác nhân sự. Công việc của nhân viên phân tích tài chính vô cùng quan trọng vì các đề xuất của họ hỗ trợ DN trong việc đưa ra quyết định tài chính. Do vậy, công việc đòi hỏi

không những nhân viên cần phải có trình độ cao mà cần phải có kinh nghiệm thực tiễn để có thể dự báo và nắm bắt được những diễn biến của thị trường... Vì vậy, các DN nên chú trọng những vấn đề sau khi lựa chọn và sử dụng nhân sự: Chọn lọc những nhân viên cho bộ phận tài chính phải có trình độ cơ bản về tài chính và có kinh nghiệm và thâm niên trong công tác tài chính của công ty; Không ngừng đào tạo cán bộ chuyên trách thông qua các khoá tập huấn, Kịp thời tiếp nhận những thay đổi chính sách kế toán và những chuẩn mực kế toán mới, bổ sung những kiến thức về pháp luật và các chính sách tài chính hiện hành; Xây dựng quy định, trách nhiệm của những cá nhân liên quan trong quá trình lập, công bố thông tin và phân tích thông tin trên BCTC.

Ngoài ra, công tác phân tích BCTC phải được thực hiện kết hợp với các phòng ban, các bộ phận khác trong công ty, tài liệu dùng để phân tích phải kết hợp giữa các thông tin tài chính với thông tin phi tài chính trong các công ty khác cùng nhóm ngành kinh doanh.

Thứ hai, về phương pháp phân tích. Đây là nội dung quan trọng để phân tích BCTC có chất lượng, do vậy, DNVVN ngoài việc hoàn thiện thêm các phương pháp hiện dùng như phương pháp so sánh, phương pháp thống kê..., cần phải thực hiện thêm một số công việc sau:

Đa dạng hóa phương pháp phân tích, đặc biệt chú trọng các phương pháp phân tích hiện đại;

Bổ sung một số chỉ tiêu tài chính vào hệ thống các chỉ tiêu phân tích BCTC phù hợp với đặc

thù của DN mình để tiến tới xây dựng một hệ thống chỉ tiêu phân tích tài chính thống nhất và khả thi;

Bổ sung chỉ tiêu ngoài BCTC và sử dụng phương pháp phân tích nhân tố để phân tích các nguyên nhân tăng trưởng của DN; khi sử dụng phương pháp thống kê, nếu số liệu được lấy từ một số năm tham chiếu thì cần phải có thao tác kiểm định để kiểm tra ý nghĩa thống kê của các con số đó;

Phương pháp thể hiện các nội dung khi phân tích cần phải rõ ràng, dễ hiểu và tuân thủ các quy định hiện hành. Không sử dụng các chỉ tiêu mới mà chưa được thực chứng;

Xây dựng hệ thống chỉ tiêu phân tích phải phù hợp với đặc thù của ngành và chỉ tiêu đó phải ổn định nhất quán trong khoảng thời gian đủ để tin cậy. Hệ thống chỉ tiêu phải thống nhất và phù hợp với các công ty thành viên, nếu DN có đơn vị thành viên;

Hệ thống chỉ tiêu phân tích phải đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, phù hợp. Các chỉ tiêu phải phù hợp với chuẩn mực kế toán, kiểm toán, phù hợp với quy chế quản lý tài chính của Nhà nước và bản thân công ty. Riêng với các công ty cổ phần thì cần quan tâm thêm các chỉ tiêu phân tích cổ phiếu và thị trường chứng khoán;

Ứng dụng tối đa khả năng tin học vào trong công tác phân tích như tận dụng khả năng tính toán của máy tính cho các thao tác dự báo, thiết kế các phần mềm ứng dụng trong việc tính toán các chỉ tiêu phân tích.

Thứ ba, về công tác kế toán. Thực tế cho thấy, khá nhiều DN không coi trọng số liệu của BCTC, mà chỉ coi đó như báo cáo để nộp

thuế nên thông tin trong báo cáo không có độ tin cậy. Do vậy, để có được những thông tin kế toán có giá trị, DN nên có những biện pháp kiểm tra bằng chính kiểm toán nội bộ hoặc kiểm toán độc lập. Mặt khác, để DN hoà nhập với quá trình phát triển của nền kinh tế, bắt nhịp với sự thay đổi của thị trường, công tác kế toán phải tuân thủ theo chế độ kế toán mới và những chuẩn mực kế toán, kiểm toán Việt Nam.

Thứ tư, về phía Nhà nước. Bộ Tài chính cần sớm hoàn thiện chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán cho phù hợp với các chuẩn mực quốc tế và cần phải có các văn bản hướng dẫn thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho DN khi áp dụng. Ngoài ra, cũng cần quy định việc bắt buộc phải kiểm toán nhằm minh bạch và chính xác hóa các thông tin cung cấp từ báo cáo kế toán. Tiến tới xây dựng quy định về việc bắt buộc phải tiến hành phân tích BCTC như là một thủ tục không thể thiếu sau khi lập BCTC.

Đối với từng DN, khi tham gia kinh doanh trong một thế giới “phẳng”, sự cạnh tranh sẽ rất gay gắt. DN phải khẳng định vị trí của mình không chỉ với thị trường trong nước mà còn với cả thị trường nước ngoài. Đây là một bài toán không dễ có lời giải đối với các DN Việt Nam nói chung và các DN VVN nói riêng. Muốn góp phần giải quyết vấn đề này, các DN VVN cần thiết phải nhận thức đúng đắn tầm quan trọng và vai trò của phân tích BCTC, phải nghiêm túc xem phân tích BCTC là một khâu không thể thiếu trong quá trình hoạt động của DN. Có làm được điều này, DN mới phát triển bền vững được. ■

VAA tiếp đoàn cán bộ Hội Kế toán và Kiểm toán Lào sang thăm và làm việc



Sáng ngày 22/5/2009, PGS.TS Đặng Văn Thanh, Chủ tịch VAA đã chủ trì buổi làm việc với đoàn cán bộ Hội Kế toán và Kiểm toán Lào (LICPA) do ông Phoxay Chanthavongxa, Phó Vụ

trưởng Vụ Chế độ Kế toán- Bộ Tài chính Lào, Phó Chủ tịch LICPA dẫn đầu. Chuyến thăm và làm việc của đoàn cán bộ Bộ Tài chính, LICPA với VAA nằm trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc với Bộ Tài chính Việt Nam.

Hai bên đã nghe giới thiệu về cơ cấu tổ chức, tình hình hoạt động của hai tổ chức hội và thống nhất quan điểm hai hội nghề nghiệp cần triển khai nhiều hoạt động hợp tác chặt chẽ hơn nữa trên cơ sở Việt-Lào là nước láng giềng, có mối quan hệ hợp tác gắn bó trên nhiều mặt, có nhiều đặc điểm tương đồng về trình độ phát triển kinh tế. LICPA tán thành với ý kiến của PGS.TS Đặng Văn Thanh, Chủ tịch VAA về ba nội dung mà hai bên có thể hợp tác trong thời gian tới: Trao đổi thông tin về tình hình hoạt động của hai hội; Hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ hội, tổ chức các hội thảo bàn về biện pháp thúc đẩy sự phát triển của nghề nghiệp kế toán, kiểm toán của hai quốc gia; Tác động với Chính phủ hai nước sớm tiến tới việc ký thoả thuận song phương thừa nhận lẫn nhau về chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán.

Thay mặt đoàn cán bộ Lào, ông Phoxay Chanthavongxa cảm ơn sự đón tiếp nồng nhiệt của VAA cũng như những kinh nghiệm mà VAA chia sẻ trong việc tổ chức các hoạt động của Hội, đặc biệt trong lĩnh vực đăng ký và quản lý hành nghề kế toán mà VAA mới tiếp nhận chuyển giao từ Bộ Tài chính. Việc hợp tác cần được thảo luận chi tiết hơn nữa trong các cuộc gặp khác để tiến tới việc ký kết biên bản hợp tác giữa hai bên. Nhân dịp này, ông Phoxay cũng ngỏ lời mời lãnh đạo và cán bộ VAA sang thăm LICPA.

Được biết, LICPA được thành lập năm 1996, có hai tổ chức thành viên là Hội Kế toán viên hành nghề và Hội Kiểm toán viên hành nghề. Hội có mối quan hệ rất chặt chẽ với Vụ Chế độ Kế toán và Kiểm toán- Bộ Tài chính Lào. Hội thực hiện chức năng đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ kế toán, kiểm toán; bồi dưỡng ôn thi lấy chứng chỉ hành nghề kế toán, kiểm toán. Gần đây, theo Luật Kế toán, Luật Kiểm toán, Hội Kế toán và Kiểm toán Lào tiếp nhận chức năng quản lý hành nghề kế toán, kiểm toán. ■